

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chiến dịch

“Làm sạch mã số thuế - Tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh”

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế; Quyết định số 1892/QĐ-BTC ngày 30 tháng 5 năm 2025 và Quyết định số 2229/QĐ-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế;


Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Cục trưởng Cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế; Quyết định số 1377/QĐ-CT ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Cục trưởng Cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế cơ sở thuộc Thuế tỉnh, thành phố;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Nghiệp vụ Thuế.


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Chiến dịch Làm sạch mã số thuế - Tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng Thuế tỉnh, thành phố; Thủ trưởng các Ban, đơn vị thuộc Cục Thuế; Chi cục trưởng Chi cục Thuế Doanh nghiệp lớn; Chi cục trưởng Chi cục Thuế thương mại điện tử; Trưởng Thuế cơ sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Tài chính;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính;
- Lãnh đạo Cục Thuế (để p/h chỉ đạo);
- Cục DNTN – BTC (để p/h triển khai);
- Các Ban, đơn vị thuộc Cục Thuế;
- CCT DNL, CCT TMĐT;
- Các Thuế tỉnh, thành phố;
- Các Thuế cơ sở;
- Lưu: VT, NVT. 



Mai Xuân Thành



CHIẾN DỊCH “Làm sạch Mã số thuế - Tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh”

(Kèm theo Quyết định số 595/QĐ-CT ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Cục trưởng Cục Thuế)

I. BỐI CẢNH VÀ SỰ CẦN THIẾT

Trong những năm qua, số lượng lũy kế doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế tiếp tục gia tăng; đồng thời, tình trạng người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký (bỏ địa chỉ kinh doanh) để trốn tránh nghĩa vụ thuế vẫn diễn ra ở nhiều địa bàn, ngành nghề kinh doanh. Đây là một trong những điểm nghẽn lớn trong công tác quản lý thuế, làm gia tăng hồ sơ tồn đọng, kéo dài thời gian xử lý thủ tục hành chính, gây lãng phí nguồn lực xã hội, ảnh hưởng đến tính minh bạch của môi trường kinh doanh, tác động trực tiếp đến người nộp thuế chấp hành tốt pháp luật và tiềm ẩn rủi ro thất thu ngân sách nhà nước; đồng thời làm phát sinh nhiều rủi ro pháp lý đối với chủ doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật, chủ hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh khi không thực hiện hoặc chưa hoàn thành nghĩa vụ thuế theo quy định.

Bên cạnh đó, thực tiễn quản lý cho thấy một bộ phận đối tượng đã lợi dụng sự thông thoáng của thủ tục thành lập doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh để thành lập pháp nhân không phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh thực chất; lợi dụng sử dụng hóa đơn không hợp pháp để hợp thức hóa chi phí, trốn thuế, chiếm đoạt tiền thuế, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, kỷ cương quản lý nhà nước, môi trường đầu tư, kinh doanh và hiệu lực quản lý thuế.

Trong bối cảnh đó, việc ban hành và triển khai thống nhất “**Chiến dịch Làm sạch mã số thuế - Tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh**” trong toàn ngành Thuế là cần thiết, cấp bách, nhằm xử lý thực chất hồ sơ tồn đọng, tháo gỡ khó khăn cho người nộp thuế có thiện chí tuân thủ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương công vụ, kiểm soát rủi ro ngay từ đầu vào, đồng thời tạo chuyển biến rõ nét trong quản trị dữ liệu, quản lý rủi ro và phối hợp liên ngành trong công tác quản lý thuế hiện đại.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU ĐIỀU HÀNH

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung làm sạch, chuẩn hóa và giảm thiểu số lượng người nộp thuế tồn đọng ở trạng thái ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế (trạng thái 03) và người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký (trạng thái 06); Đồng thời kiểm soát chặt chẽ phát sinh mới, không để tình trạng các hồ sơ giải thể, chấm dứt hoạt động mới phát sinh bị chậm trễ trong công tác giải quyết hồ sơ. Từ đó tháo gỡ điểm nghẽn cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của người nộp thuế tuân thủ tốt; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý thuế và

góp phần phòng ngừa, ngăn chặn hành vi lợi dụng pháp nhân doanh nghiệp để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật, gian lận thuế, trục lợi ngân sách nhà nước.

2. Quan điểm chỉ đạo

- Triển khai thống nhất trong toàn ngành Thuế; phân công rõ người, rõ việc, rõ thời hạn, rõ trách nhiệm, rõ kết quả đầu ra; gắn kết quả triển khai với trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị.

- Lấy người nộp thuế làm trung tâm phục vụ; kết hợp chặt chẽ giữa hỗ trợ, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn với việc tăng cường quản lý rủi ro, kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm đối với các trường hợp cố tình không tuân thủ, lợi dụng pháp nhân doanh nghiệp để mua bán hóa đơn, trốn thuế, chiếm đoạt tiền thuế.

- Lấy dữ liệu làm nền tảng; lấy chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin làm công cụ tổ chức thực hiện; lấy phân nhóm quản lý rủi ro làm phương thức phân bổ nguồn lực; lấy kỷ luật, kỷ cương công vụ và kết quả đầu ra làm căn cứ đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp: làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu, xử lý hồ sơ tồn đọng, ngăn ngừa phát sinh mới, nâng cao tuân thủ, phát huy vai trò của chính quyền địa phương và phối hợp liên ngành trong công tác quản lý thuế, cùng với việc rà soát vướng mắc, hạn chế để hoàn thiện cơ chế chính sách thuế, chính sách quản lý thuế và quy trình quản lý thuế.

- Tổ chức triển khai theo phương thức phân luồng hồ sơ và phân tầng rủi ro; tách bạch rõ giữa nhóm hồ sơ cần hỗ trợ, tháo gỡ để giải quyết nhanh với nhóm hồ sơ cần kiểm tra, xác minh, xử lý nghiêm. Lấy hiệu quả xử lý thực chất, thời gian giải quyết hồ sơ, mức độ giảm tồn đọng tại địa bàn trọng điểm, kết quả kiểm soát phát sinh mới và kết quả xử lý nhóm rủi ro cao làm thước đo chủ yếu đánh giá kết quả thực hiện Chiến dịch.

- Bảo đảm không để bị lợi dụng việc khôi phục hiệu lực mã số thuế, chấm dứt hiệu lực mã số thuế, giải thể, chấm dứt hoạt động trong quá trình triển khai Chiến dịch để thực hiện các hành vi nhằm hợp thức hóa các hành vi vi phạm pháp luật về thuế, hóa đơn và pháp luật có liên quan của các doanh nghiệp, hộ, cá nhân kinh doanh có dấu hiệu gian lận, trục lợi.

- Khuyến khích toàn thể người nộp thuế, người dân, cơ quan báo chí, hiệp hội và xã hội tham gia giám sát quá trình thực thi công vụ, đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan thuế, công chức thuế khi giải quyết hồ sơ giải thể, chấm dứt hoạt động của người nộp thuế; tố giác các hành vi thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh để mua bán hóa đơn, trục lợi ngân sách nhà nước.

3. Mục tiêu cụ thể năm 2026

3.1. Về phân công trách nhiệm – chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu

- 100% người nộp thuế thuộc diện theo dõi trong Chiến dịch được giao đầu mỗi đơn vị, đầu mỗi lãnh đạo và đầu mỗi công chức phụ trách; được cập nhật trên hệ thống theo dõi, kiểm đếm thống nhất toàn ngành trên hệ thống báo cáo điện tử.

- Tối thiểu 80% người nộp thuế được rà soát để cập nhật thông tin cá nhân chủ, người đại diện theo pháp luật, thông tin liên hệ và dữ liệu liên quan phục vụ quản lý.

- 100% hồ sơ tồn trên hệ thống ứng dụng quản lý thuế được rà soát, xác định lại trạng thái hiện tại, đảm bảo các hồ sơ tồn ảo (không phát sinh trong thực tế hoặc đã xử lý xong nhưng chưa được cập nhật kết quả) được cập nhật theo trạng thái thực tế.

3.2. Về xử lý hồ sơ tồn đọng

- Tối thiểu 35% số hồ sơ tồn đọng trạng thái 03 tại thời điểm 31/3/2026 được xử lý dứt điểm trước ngày 31/12/2026 nếu đủ điều kiện theo quy định; trong đó ưu tiên xử lý ngay đối với nhóm hồ sơ không phát sinh doanh thu, không phát sinh hóa đơn, hồ sơ đủ điều kiện xác nhận nghĩa vụ, hoặc hồ sơ kéo dài trên 12 tháng.

3.3. Về công khai, xử lý vi phạm

- 100% doanh nghiệp trạng thái 06 có lập hóa đơn điện tử nhưng không kê khai thuế do Cục Thuế xác định được rà soát, đánh giá rủi ro và phân nhóm xử lý.

- 100% doanh nghiệp trạng thái 06 không hợp tác để khắc phục, hoàn thành nghĩa vụ thuế được công khai thông tin theo quy định tại pháp luật quản lý thuế.

- 100% vụ việc có dấu hiệu hình sự rõ ràng được củng cố hồ sơ, chuyển tin báo, hồ sơ kiến nghị điều tra, khởi tố sang cơ quan công an theo quy định.

3.4. Về ngăn ngừa phát sinh mới

- Giảm thời gian giải quyết bình quân của các hồ sơ giải thể, chấm dứt hoạt động phát sinh mới kể từ quý 2/2026 xuống còn không quá 04 tháng đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền cơ quan thuế và đủ điều kiện xử lý.

- Tỷ lệ doanh nghiệp hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế trong tổng số doanh nghiệp rời bỏ thị trường năm 2026 đạt tối thiểu 40%.

- Số lượng doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký phát sinh mới trong năm 2026 giảm tối thiểu 20% so với năm 2025.

- 100% doanh nghiệp, hộ kinh doanh mới thành lập thuộc diện quản lý được tiếp cận tài liệu phổ biến chính sách, hướng dẫn tuân thủ cơ bản ngay từ đầu.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG TRIỂN KHAI VÀ NGUYÊN TẮC PHÂN LOẠI HỖ TRỢ, XỬ LÝ

1. Phạm vi triển khai

Chiến dịch được triển khai thống nhất trong toàn ngành Thuế trong năm 2026, từ Cục Thuế đến Thuế tỉnh, thành phố và Thuế cơ sở; đồng thời tổ chức thực hiện trên cơ sở phối hợp với cơ quan đăng ký kinh doanh, chính quyền địa phương, cơ quan công an, cơ quan hải quan và các cơ quan có liên quan.

2. Đối tượng trọng tâm cần hỗ trợ, xử lý

Một là, Người nộp thuế ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế (trạng thái 03).

Hai là, Người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký (trạng thái 06).

Ba là, Cá nhân bị lấy cắp, bị giả mạo thông tin để thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh hoặc pháp nhân không phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh thực tế.

3. Nguyên tắc phân loại - xử lý

Thống nhất quy trình cốt lõi đối với mọi hồ sơ thuộc phạm vi Chiến dịch: *Cục Thuế giao danh sách → Thuế tỉnh, thành phố tiếp nhận, phân công → Phân nhóm → Rà soát pháp lý → Phân luồng xử lý → Triển khai các bước quy trình nghiệp vụ tương ứng → Cập nhật kết quả và kiểm đếm đầu ra.*

Mỗi hồ sơ phải xác định 01 nhóm xử lý chính; có thể gắn đồng thời một hoặc nhiều trạng thái nhánh/đặc thù để phục vụ theo dõi rủi ro, phối hợp liên ngành và kiểm đếm. Cục Thuế ban hành hướng dẫn phân nhóm và ma trận nghiệp vụ để hỗ trợ, xử lý người nộp thuế trạng thái 03, 06 để Thuế tỉnh, thành phố triển khai thực hiện. Đồng thời xây dựng các mẫu biểu nội bộ để Thuế tỉnh, thành phố căn cứ tình hình triển khai thực tế tại địa phương, tiếp tục chỉnh sửa, hoàn thiện để đưa vào sử dụng nội bộ trong rà soát, giao việc, phối hợp, kiểm đếm và lưu vết xử lý; không thay thế biểu mẫu pháp lý chính thức, không làm phát sinh thêm thành phần hồ sơ, thủ tục hành chính hoặc nghĩa vụ mới cho người nộp thuế ngoài quy định pháp luật.

Kết quả triển khai thực tiễn ma trận nghiệp vụ là căn cứ, cơ sở quan trọng để Cục Thuế đúc kết, tiếp thu kinh nghiệm để hoàn thiện, ban hành chính thức Quy trình nghiệp vụ của Cơ quan thuế trong xử lý hồ sơ giải thể, chấm dứt hoạt động/khôi phục hoạt động của người nộp thuế trạng thái 03, 06.

IV. CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH, TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH

Cục trưởng Cục Thuế thành lập Ban Chỉ đạo triển khai chiến dịch do đồng chí Phó Cục trưởng Mai Sơn làm Trưởng Ban Chỉ đạo, thay mặt Cục Trưởng Cục Thuế chỉ đạo, điều hành chiến dịch, chịu trách nhiệm toàn diện với đồng chí Cục Trưởng về kết quả triển khai; Thành lập Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo để xây dựng kế hoạch công tác, chương trình làm việc, lịch họp, thông báo kết luận, báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất phục vụ chỉ đạo, điều hành Chiến dịch.

Thành phần; Chức năng, nhiệm vụ; Chế độ làm việc, báo cáo của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc được thực hiện theo Quyết định của Cục trưởng Cục Thuế về việc thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc triển khai “Chiến dịch *Làm sạch mã số thuế - Tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh*”.

V. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CẤP CỤC THUẾ

1. Xây dựng cơ sở dữ liệu; nâng cấp ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

1.1. Chuẩn hóa thông tin định danh cá nhân chủ, người đại diện pháp luật; định danh tổ chức

Phối hợp với Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể (Cục DNTN) - Bộ Tài chính và Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06) - Bộ Công an trong rà soát, chuẩn hóa thông tin người đại diện pháp luật, chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế; không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký.

Thông báo cho các cá nhân qua Ứng dụng thuế điện tử (bao gồm cả eTax Mobile), qua thư điện tử về danh sách doanh nghiệp, hộ kinh doanh mà cá nhân đang là chủ, người đại diện pháp luật để phát hiện kịp thời các trường hợp bị lấy cắp thông tin, giả mạo giấy tờ thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh; xây dựng chức năng tiếp nhận phản ánh, phân công xử lý kiến nghị đối với các trường hợp nêu trên.

1.2. Đảm bảo việc liên thông, phối hợp với cơ quan đăng ký kinh doanh

Phối hợp thường xuyên với Cục DNTN trong: **(i)** Đảm bảo giao dịch thông suốt, xử lý kịp thời các vướng mắc trong quá trình phối hợp liên thông thủ tục đăng ký kinh doanh - đăng ký thuế doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, đặc biệt là giao dịch giải thể, khôi phục tình trạng pháp lý; **(ii)** Phản ánh các trường hợp cá nhân bị lấy cắp thông tin giấy tờ/giả mạo giấy tờ để thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh không vì mục đích kinh doanh; **(iii)** Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc hoạt động của doanh nghiệp sau khi đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật - hỗ trợ người nộp thuế

2.1. Phổ biến, tuyên truyền chính sách, nâng cao tính tuân thủ

Gửi Thư ngỏ tới các cá nhân là chủ, người đại diện pháp luật người nộp thuế ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế, không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký để khuyến nghị, vận động thực hiện ngay các thủ tục khôi phục hoặc chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định, tránh các rủi ro tiềm ẩn pháp lý về sau trong pháp luật đăng ký kinh doanh, pháp luật hình sự và pháp luật có liên quan.

Cung cấp, phổ biến tài liệu phổ biến chính sách pháp luật đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế, giải thể, chấm dứt hoạt động, kê khai, nộp thuế, hóa đơn điện tử...; chế tài xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm về việc chậm nộp hồ sơ khai thuế, vi phạm về hóa đơn, đăng ký thuế...cho các cá nhân giám đốc, người đại diện pháp luật, kế toán trưởng của người nộp thuế là doanh nghiệp, hộ kinh doanh đang hoạt động hoặc mới thành lập dưới hình thức sổ tay điện tử, tài liệu infographic...

Phối hợp với Học viện Cảnh sát trong tổ chức Hội thảo về công tác quản lý doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký; phối hợp kênh truyền hình An ninh TV trong việc thực hiện các chương trình tuyên truyền về công tác quản lý đối với doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký.

2.2. Hướng dẫn người nộp thuế

Cung cấp, phổ biến tài liệu hướng dẫn, hỗ trợ người nộp thuế thực hiện các thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động hoặc khôi phục hiệu lực mã số thuế trong trường hợp đã bị cơ quan thuế ban hành thông báo không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký.

3. Truyền thông Chiến dịch

Đưa tin bài trên các nền tảng của Cục Thuế, bao gồm cổng thông tin điện tử (gdt.gov.vn), cổng thông tin thuế hỗ trợ doanh nhân (hotronnt.gdt.gov.vn), mạng xã hội Facebook, TikTok, Youtube dưới dạng tin bài, phóng sự, infographic, video ngắn... để phổ biến rộng rãi đến toàn thể doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân và xã hội được biết các quyền lợi, nghĩa vụ khi cơ quan thuế triển khai chiến dịch.

Phối hợp cùng các kênh truyền hình VTV, An ninh TV; Đài tiếng nói VOV; Cổng thông tin điện tử Chính phủ; Các báo điện tử để đưa tin, bài, phóng sự về Chiến dịch tại Cục Thuế, cũng như tại các Thuế tỉnh, thành phố.

4. Kiểm tra - xử lý vi phạm và Cung cấp thông tin - Công khai hành vi vi phạm

4.1. Cung cấp thông tin

Cung cấp thông tin trạng thái hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân được biết, tra cứu phục vụ kiểm soát rủi ro trong các giao dịch sản xuất kinh doanh với đối tác. Thông tin cung cấp bao gồm tên người nộp thuế, mã số thuế, địa chỉ người nộp thuế, trạng thái người nộp thuế.

4.2. Kiểm tra, xử lý và công khai vi phạm

Hướng dẫn công tác công khai doanh nghiệp, hộ kinh doanh không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký đã được cơ quan thuế mời làm việc nhưng không chấp hành, không hợp tác để hoàn thành các nghĩa vụ thuế trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế; Thông tin công khai, quy trình công khai, gỡ bỏ công khai thực hiện theo quy định pháp luật quản lý thuế.

Phối hợp với Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu (C03) - Bộ Công an triển khai quyết liệt, hiệu quả Quy chế chuyển tin báo, chuyển hồ sơ kiến nghị khởi tố ban hành kèm theo Quyết định số 2658/QĐ-TCT ngày 25/7/2025 của Cục trưởng Cục Thuế; chỉ đạo, hướng dẫn Thuế tỉnh, thành phố và Thuế cơ sở trong việc xác định hành vi, dấu hiệu tội phạm trong lĩnh vực thuế như trốn thuế, mua bán hóa đơn...; củng cố hồ sơ kiến nghị khởi tố đối với các doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký và doanh nghiệp có liên quan trong việc tham gia, tiếp tay cho hành vi phạm tội.

4.3. Tiếp nhận phản ánh – kiến nghị

Công khai đầu mối tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người nộp thuế trong việc thực thi công vụ của công chức thuế đối với hồ sơ giải thể, chấm dứt hoạt động; tố giác các hành vi thành lập doanh nghiệp để mua bán hóa đơn không hợp pháp; tố giác, phản ánh các trường hợp bị lấy cắp thông tin, giả mạo giấy tờ tùy thân để thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh không vì mục đích kinh doanh.

5. Hỗ trợ công tác triển khai của cơ quan thuế các cấp

5.1. Chỉ đạo, điều hành

Báo cáo cấp có thẩm quyền đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm, chỉ đạo ủy ban nhân dân, công an xã phường tăng cường phối hợp với cơ quan thuế để rà soát, vận động, mời các cá nhân là chủ, người đại diện pháp luật doanh nghiệp, hộ kinh doanh ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế, không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký đến làm việc với cơ quan thuế để được hỗ trợ hoàn thành thủ tục chấm dứt hoạt động, khôi phục kinh doanh, hoàn thành nghĩa vụ thuế theo đúng quy định; tăng cường vai trò của chính quyền địa phương trong kiểm tra, giám sát hoạt động thực tế của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, kịp thời phát hiện hành vi thành lập pháp nhân không vì mục đích sản xuất, kinh doanh hợp pháp.

5.2. Hướng dẫn nghiệp vụ

Xây dựng sổ tay hướng dẫn phân loại rủi ro và xử lý hồ sơ đối với người nộp thuế ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế, người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ;

Xây dựng sổ tay hướng dẫn cơ quan thuế địa phương xử phạt hành vi vi phạm hành chính trong một số trường hợp, tình huống cụ thể liên quan đến việc người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký muốn quay trở lại cơ quan thuế để khôi phục mã số thuế/giải thể, chấm dứt hoạt động để chấm dứt hiệu lực mã số thuế.

Hướng dẫn công tác củng cố hồ sơ chuyển cơ quan công an điều tra, xử lý đối với người nộp thuế ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế, người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ có dấu hiệu rủi ro rất cao, hành vi vi phạm có dấu hiệu mua bán hóa đơn để trục lợi bất chính.

VI. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI TẠI THUẾ TỈNH, THÀNH PHỐ VÀ THUẾ CƠ SỞ

1. Thành lập Ban chỉ đạo Chiến dịch - Ban hành Chương trình hành động

Thuế tỉnh, thành phố căn cứ tình hình thực tế thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Chiến dịch tại địa phương với thành phần phù hợp; đồng thời thành lập hoặc kiện toàn bộ phận chỉ đạo, điều hành, Tổ Thường trực, Tổ giúp việc phù hợp với thực tiễn tổ chức bộ máy, bảo đảm trách nhiệm toàn diện của người đứng đầu đối với công tác triển khai và kết quả thực hiện tại đơn vị.

Thuế tỉnh, thành phố căn cứ Chiến dịch này để ban hành Chương trình hành động cấp địa phương; cụ thể hóa mục tiêu, chỉ tiêu, lộ trình, đầu việc, đầu mối chịu trách nhiệm, phù hợp với đặc điểm địa bàn nhưng không thấp hơn yêu cầu và chỉ tiêu của Cục Thuế; khuyến khích đăng ký kết quả đầu ra cao hơn mức mục tiêu chung.

2. Hỗ trợ, xử lý đối với hồ sơ phát sinh kể từ ngày 31/3/2026 trở về trước

Thông nhất chu trình điều hành thông nhất với tất cả hồ sơ thuộc diện triển khai của Chiến dịch như sau: *Cục Thuế giao danh sách* → Thuế tỉnh, thành phố tiếp nhận, phân công → *Phân nhóm* → *Rà soát pháp lý* → *Phân luồng xử lý* → *Triển khai các bước quy trình nghiệp vụ tương ứng* → *Cập nhật kết quả và kiểm đếm đầu ra*.

2.1. Tổ chức rà soát, phân loại, phân công công chức hỗ trợ, xử lý

Căn cứ danh sách người nộp thuế ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục đóng mã số thuế; không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký và các danh sách liên quan do Cục Thuế gửi, Thuế tỉnh, thành phố và Thuế cơ sở tổ chức rà soát, phân loại theo các nhóm: người nộp thuế trạng thái 03; người nộp thuế trạng thái 06; trường hợp bị lấy cắp, giả mạo thông tin cá nhân để thành lập doanh nghiệp không phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh thực tế. Trong từng nhóm tiếp tục phân loại theo mức độ rủi ro, trạng thái hồ sơ, mức độ hợp tác để áp dụng biện pháp xử lý phù hợp theo nguyên tắc phân loại tại mục II Phụ lục kèm theo Chiến dịch.

Thuế tỉnh, thành phố và Thuế cơ sở phải phân công đến từng lãnh đạo, công chức trực tiếp phụ trách; bảo đảm nguyên tắc tất cả người nộp thuế trạng thái 03, 06 thuộc diện triển khai đều có đầu mối chịu trách nhiệm theo dõi, xử lý.

2.2. Triển khai thực hiện

- Phối hợp với đài truyền hình địa phương, đài tiếng nói địa phương, các cơ quan thông tấn báo chí tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, đưa tin bài chiến dịch để lan tỏa sự quan tâm của toàn xã hội, doanh nghiệp, hộ, cá nhân kinh doanh.

- Công khai danh sách doanh nghiệp, hộ kinh doanh ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục đóng mã số thuế; không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký chi tiết theo các Thuế cơ sở, địa bàn xã/phường trên cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế, cổng thông tin điện tử ủy ban nhân dân xã, phường...

- Công khai đầu mối tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người nộp thuế trong việc thực thi công vụ của công chức thuế đối với hồ sơ giải thể, chấm dứt hoạt động, đánh giá sự hài lòng đối với việc thực thi công vụ của cơ quan thuế; tố giác các hành vi thành lập doanh nghiệp ma để mua bán hóa đơn không hợp pháp; tố giác, phản ánh các trường hợp bị lấy cắp thông tin, giả mạo giấy tờ tùy thân để thành lập doanh nghiệp ma...

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan công an và các cơ quan có liên quan để xác minh danh tính cá

nhân chủ, người đại diện pháp luật của doanh nghiệp, hộ kinh doanh ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế, không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký.

- Tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, chính quyền xã phường, công an xã phường phối hợp cùng cơ quan thuế trong công tác kiểm tra, giám sát việc sản xuất kinh doanh của người nộp thuế, phòng ngừa từ sớm, phát hiện kịp thời các hành vi thành lập pháp nhân doanh nghiệp nhưng không vì mục đích sản xuất kinh doanh (*lừa đảo, gian lận, trục lợi ngân sách nhà nước*).

- Gửi thông báo, thư mời, mời làm việc, hướng dẫn hồ sơ, đơn đốc hoàn thành nghĩa vụ, xử lý vi phạm hành chính (nếu có) theo thẩm quyền đối với các trường hợp không chấp hành.

- Công khai thông tin các cá nhân chủ, người đại diện pháp luật của doanh nghiệp, hộ kinh doanh không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký có các hành vi lập hóa đơn không kê khai, nợ thuế, chưa hoàn thành nghĩa vụ thuế.

- Đối với nhóm có dấu hiệu rủi ro cao, nhóm có hành vi mua bán hóa đơn, nhóm liên quan chuỗi doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký: tăng cường kiểm tra, xác minh, thu thập tài liệu, củng cố hồ sơ để chuyển cơ quan công an điều tra, xử lý theo quy định.

3. Duy trì kết quả - Kiểm soát phát sinh mới

Song song với việc hỗ trợ hồ sơ người nộp thuế ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế và xử lý hồ sơ người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký, Thuế tỉnh, thành phố và Thuế cơ sở triển khai toàn diện các giải pháp, nhiệm vụ để kiểm soát kết quả xử lý hồ sơ phát sinh mới về giải thể, chấm dứt hoạt động, đảm bảo giải quyết kịp thời theo thời hạn yêu cầu, không gây tồn đọng phát sinh mới.

Đồng thời, kiểm soát, phát hiện kịp thời hành vi không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký của người nộp thuế, triển khai đầy đủ, kịp thời các biện pháp nghiệp vụ để hướng dẫn người nộp thuế thông báo, cập nhật địa chỉ kinh doanh; hướng dẫn thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động; rà soát, củng cố hồ sơ có dấu hiệu rủi ro, hành vi vi phạm mua bán hóa đơn để chuyển cơ quan công an điều tra xử lý nghiêm theo quy định.

4. Nghiệp vụ hỗ trợ - xử lý

Thuế tỉnh, thành phố và Thuế cơ sở khi tiếp nhận, xử lý hồ sơ người nộp thuế trên cơ sở pháp luật doanh nghiệp, pháp luật quản lý thuế, pháp luật hóa đơn - chứng từ điện tử, pháp luật xử phạt vi phạm hành chính, pháp luật hình sự, pháp luật có liên quan và các quy trình nghiệp vụ quản lý thuế của Cục Thuế trên nguyên tắc: (i) Ưu tiên hỗ trợ, hướng dẫn, tạo điều kiện hoàn thành thủ tục đối với nhóm có thiện chí hợp tác, có khả năng khắc phục, hoàn tất nghĩa vụ theo quy định; (ii) Tăng cường kiểm tra, giám sát, công khai, xử lý vi phạm hành chính,

chuyển hồ sơ cho cơ quan công an đối với nhóm có dấu hiệu gian lận, cố tình không chấp hành hoặc lợi dụng pháp nhân để vi phạm pháp luật.

Nội dung hướng dẫn xử lý được Cục Thuế ban hành dưới dạng ma trận nghiệp vụ kèm theo Chiến dịch này để Thuế tỉnh, thành phố và Thuế cơ sở triển khai thực hiện.

5. Lộ trình triển khai

Giai đoạn 1: Từ ngày ban hành Quyết định đến hết ngày 15 tháng 7 năm 2026: kiện toàn bộ máy chỉ đạo; ban hành chương trình hành động cấp địa phương; tiếp nhận danh sách, rà soát sơ bộ, chuẩn hóa thông tin người đại diện, phân nhóm bước đầu; công khai đầu mối tiếp nhận phản ánh; xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết; đăng ký chỉ tiêu KPI.

Giai đoạn 2: Từ ngày 15 tháng 7 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 10 năm 2026: tập trung gửi thông báo, thư mời, tổ chức làm việc, hướng dẫn, xử lý hồ sơ đơn giản, hồ sơ có thể hoàn tất nhanh và hỗ trợ, giải quyết dứt điểm hồ sơ đã tồn đọng từ 01 năm trở lên; đẩy mạnh công khai, vận động, hỗ trợ hoàn thành nghĩa vụ và thủ tục cho người nộp thuế đúng quy định.

Giai đoạn 3: Từ ngày 01 tháng 11 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026: tập trung xử lý hồ sơ khó, hồ sơ tồn đọng kéo dài, hồ sơ có dấu hiệu rủi ro cao; củng cố, chuyên hồ sơ vi phạm nghiêm trọng theo quy định; tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả toàn diện Chiến dịch.

VII. THEO DÕI, KIỂM Đếm KẾT QUẢ

1. Chế độ báo cáo, theo dõi, kiểm đếm tiến độ, kết quả triển khai

Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Chiến dịch tại Cục Thuế theo dõi, báo cáo định kỳ với Ban Chỉ đạo và đồng chí Cục trưởng Cục Thuế về kết quả triển khai toàn ngành, chi tiết các Thuế tỉnh, thành phố; đánh giá tiến độ, kết quả triển khai so với Mục tiêu tổng thể của toàn ngành đã đặt ra tại mục II Chiến dịch và mục tiêu do Thuế tỉnh, thành phố đăng ký. Đồng thời, Cục Thuế giao:

- Ban Nghiệp vụ thuế chủ trì xây dựng mẫu biểu phục vụ việc kiểm đếm kết quả triển khai thực hiện của toàn ngành.

- Ban Chuyển đổi số chủ trì điện tử hóa mẫu biểu và công tác báo cáo, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, xây dựng Dashboard theo dõi tổng thể kết quả triển khai, phục vụ cho công tác báo cáo Cục Thuế, công tác chỉ đạo, điều hành của Cục Thuế.

- Ban Kiểm tra chủ trì, Ban Quản lý tuân thủ phối hợp chỉ đạo Thuế tỉnh, thành phố rà soát danh sách các doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký có lập hóa đơn điện tử nhưng không kê khai doanh thu lớn (từ 01 tỷ đồng trở lên) do Ban Nghiệp vụ thuế cung cấp để theo dõi, kiểm đếm công tác rà soát, xác định hành vi vi phạm, củng cố hồ sơ chuyên cơ quan công an điều tra, xử lý của Thuế tỉnh, thành phố.

- Thuế tỉnh, thành phố và Thuế cơ sở có trách nhiệm cập nhật thường xuyên tình hình xử lý hồ sơ; định kỳ hằng tháng, trước ngày 10 của tháng tiếp theo, Thuế

ình, thành phố báo cáo kết quả triển khai của toàn tỉnh, thành phố về Cục Thuế theo phương thức điện tử.

- Kết quả báo cáo phải phản ánh tối thiểu: số hồ sơ đã liên hệ được; số hồ sơ đã hoàn tất nghĩa vụ; số hồ sơ đã khôi phục hiệu lực mã số thuế; số hồ sơ đã chấm dứt hiệu lực mã số thuế; số hồ sơ chuyển cơ quan có thẩm quyền; số vụ việc phản ánh bị giả mạo thông tin; kết quả thu hồi nợ, nộp ngân sách nhà nước.

2. Kiểm tra, giám sát và trách nhiệm người đứng đầu

Ban Chỉ đạo tại Cục Thuế chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả triển khai tại các địa phương; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, tháo gỡ khó khăn, xử lý trường hợp chậm triển khai, triển khai hình thức hoặc không bảo đảm yêu cầu.

Căn cứ kết quả triển khai Chiến dịch, Ban Tổ chức cán bộ tổng hợp, báo cáo Cục Thuế về kết quả triển khai Chiến dịch để phục vụ công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và trách nhiệm người đứng đầu.

Trưởng Thuế tỉnh, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Cục Thuế chịu trách nhiệm trực tiếp trước Cục trưởng Cục Thuế về kết quả triển khai tại đơn vị; bảo đảm tính thực chất, không hình thức, không đùn đẩy trách nhiệm, không để tồn đọng kéo dài mà không có giải pháp xử lý.

3. Đầu mối hướng dẫn nghiệp vụ, giải đáp vướng mắc

Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo tại Cục Thuế có nhiệm vụ tiếp nhận phân công các Ban/đơn vị giải đáp, hướng dẫn Thuế tỉnh, thành phố khi phát sinh vướng mắc trong quá trình triển khai:

- Ban Nghiệp vụ thuế hướng dẫn công tác giải quyết hồ sơ giải thể, chấm dứt hiệu lực mã số thuế của người nộp thuế trạng thái 03; khôi phục hiệu lực mã số thuế/chấm dứt hiệu lực mã số thuế đối với người nộp thuế trạng thái 06; trong công tác thu hồi nợ thuế đối với người nộp thuế trạng thái 03, 06.

- Ban Kiểm tra thuế hướng dẫn rà soát, xác định hành vi vi phạm có dấu hiệu hình sự, củng cố hồ sơ chuyển tin báo tố giác, hồ sơ với cơ quan công an kiến nghị điều tra, khởi tố. Đầu mối tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người nộp thuế trong việc thực thi công vụ của công chức thuế đối với hồ sơ giải thể, chấm dứt hoạt động; tố giác các hành vi thành lập doanh nghiệp ma để mua bán hóa đơn không hợp pháp; tố giác, phản ánh các trường hợp bị lấy cắp thông tin, giả mạo giấy tờ tùy thân để thành lập doanh nghiệp ma...

- Ban Pháp chế hướng dẫn công tác xác định hành vi vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

- Ban Quản lý tuân thủ, hỗ trợ người nộp thuế hướng dẫn phân nhóm người nộp thuế trạng thái 03, 06 theo mức độ rủi ro; rà soát, đối chiếu hóa đơn điện tử và tờ khai thuế, tiếp nhận xử lý các cảnh báo rủi ro của hệ thống ứng dụng hóa đơn điện tử.

- Ban Chuyên đổi số hướng dẫn khai thác, sử dụng các ứng dụng tác nghiệp, ứng dụng quản lý rủi ro trong công tác quản lý thuế người nộp thuế trạng thái 03, 06; xử lý lỗi ứng dụng khi có phản ánh phát sinh.

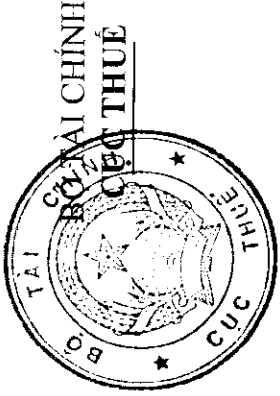
- Ban Chính sách, thuế quốc tế hướng dẫn quy định chính sách thuế, quản lý thuế, hóa đơn điện tử.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng Thuế tỉnh, thành phố và Thủ trưởng các Ban/đơn vị thuộc Cục Thuế có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Chương trình hành động này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng đơn vị và nội dung Chương trình hành động này, các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết, tổ chức thực hiện và phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Chương trình hành động, các đơn vị chủ động đề xuất gửi Cục Thuế (qua Ban Nghiệp vụ Thuế) để tổng hợp, báo cáo Cục trưởng Cục Thuế xem xét, quyết định./.



Phụ lục
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CẤP CỤC THUẾ TẠI MỤC V CHIẾN DỊCH
(Kèm theo Quyết định số 595/QĐ-CT ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Cục trưởng Cục Thuế)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn	Sản phẩm đầu ra
1. Xây dựng cơ sở dữ liệu; nâng cấp ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số					
1.1. Chuẩn hóa thông tin định danh cá nhân chủ, người đại diện pháp luật; định danh tổ chức					
1	Phối hợp với Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể (Cục DNTN) - Bộ Tài chính và Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06) - Bộ Công an trong rà soát, chuẩn hóa thông tin người đại diện pháp luật, chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế; không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký.	Ban NVT	Ban CDS và các đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo kết quả rà soát, chuẩn hóa theo kỳ kiểm đếm.
2	- Thông báo cho các cá nhân qua Ứng dụng thuế điện tử (bao gồm cả eTax Mobile), qua thư điện tử về danh sách doanh nghiệp, hộ kinh doanh mà cá nhân đang là chủ, người đại diện pháp luật để phát hiện kịp thời các trường hợp bị lấy cắp thông tin, giả mạo giấy tờ thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh; - Xây dựng chức năng tiếp nhận phản ánh, phân công xử lý kiến nghị đối với các trường hợp nêu trên.	Ban CDS	Ban KTr, NVT và các đơn vị có liên quan	Hoàn thành trước 31/7/2026; Vận hành thường xuyên	Chức năng/kênh gửi thông báo và tiếp nhận phản ánh; mẫu thông báo điện tử; danh sách phản ánh tiếp nhận, phân luồng xử lý.
1.2. Đảm bảo việc liên thông, phối hợp với cơ quan đăng ký kinh doanh					

3	Phối hợp thương xuyên với Cục DNIN trong: (i) Đàm bảo giao dịch thông suốt, xử lý kịp thời các vướng mắc trong quá trình phối hợp liên thông thủ tục đăng ký kinh doanh - đăng ký thuế doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, đặc biệt là giao dịch giải thể, khôi phục tình trạng pháp lý; (ii) Phân ánh các trường hợp cá nhân bị lấy cắp thông tin giấy tờ/giả mạo giấy tờ để thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh không vì mục đích kinh doanh; (iii) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc hoạt động của doanh nghiệp sau khi đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	Ban NVT	Ban CDS và các đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Danh sách lỗi/vướng mắc đã xử lý và chưa xử lý; báo cáo phối hợp với cơ quan đăng ký kinh doanh.
2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật - hỗ trợ người nộp thuế					
2.1. Phổ biến, tuyên truyền chính sách, nâng cao tính tuân thủ					
4	Gửi Thư ngỏ tới các cá nhân là chủ, người đại diện pháp luật người nộp thuế ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế, không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký để khuyến nghị, vận động thực hiện ngay các thủ tục khôi phục hoặc chấm dứt hiệu lực mã số thuế theo quy định, tránh các rủi ro tiềm ẩn pháp lý về sau trong pháp luật đăng ký kinh doanh, pháp luật hình sự và pháp luật có liên quan.	Ban NVT	Ban Pháp chế (phối hợp nội dung); Ban CDS + VP (phối hợp thể thức, gửi thư) và các đơn vị có liên quan	Hoàn thành trước ngày 31/5/2026	Thư ngỏ có nội dung thông điệp truyền thông pháp lý
5	Cung cấp, phổ biến tài liệu phổ biến chính sách pháp luật đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế, giải thể, chấm dứt hoạt động, kê khai, nộp thuế, hóa đơn điện tử...; chế tài xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm về việc chấm nộp hồ sơ khai thuế, vi phạm về hóa đơn, đăng ký thuế...cho các cá nhân giám đốc, người đại diện pháp luật, kế toán trưởng của người nộp thuế là doanh nghiệp, hộ kinh doanh	Ban PC	Ban NVT; QLTT; CS và các đơn vị có liên quan	Hoàn thành trước ngày 15/6/2026; cập nhật thường xuyên theo quy định	Sổ tay/tài liệu phổ biến pháp luật; bộ câu hỏi - đáp; infographic, nội dung truyền thông chính sách.

	đang hoạt động hoặc mới thành lập dưới hình thức số tay điện tử, tài liệu infographic...				
6	Phối hợp với Học viện Cảnh sát trong tổ chức Hội thảo về công tác quản lý doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký; phối hợp kênh truyền hình An ninh TV trong việc thực hiện các chương trình tuyên truyền về công tác quản lý đối với doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký.	Ban PC	Ban KTr, NVT; QLTT; VP và các đơn vị có liên quan	Trong quý 3/2026	Kế hoạch/chương trình hội thảo, tọa đàm; nội dung tham luận, thông tin truyền thông; báo cáo kết quả phối hợp.
2.2. Hướng dẫn người nộp thuế					
7	Cung cấp, phổ biến tài liệu hướng dẫn, hỗ trợ người nộp thuế thực hiện các thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động hoặc khôi phục hiệu lực mã số thuế trong trường hợp đã bị cơ quan thuế ban hành thông báo không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký.	Ban QLTT	Ban NVT; PC; CS và các đơn vị có liên quan	Hoàn thành trước ngày 15/6/2026; cập nhật thường xuyên theo quy định	Tài liệu hướng dẫn người nộp thuế; bộ câu hỏi - đáp; tài liệu hỗ trợ trên cổng thông tin và kênh điện tử.
3. Truyền thông Chiến dịch					
8	- Đưa tin bài trên các nền tảng của Cục Thuế, bao gồm công thông tin điện tử (gdt.gov.vn), công thông tin thuế hỗ trợ doanh nhân (hotromt.gdt.gov.vn), mạng xã hội Facebook, TikTok, Youtube dưới dạng tin bài, phóng sự, infographic, video ngắn... để phổ biến rộng rãi đến toàn thể doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân và xã hội được biết các quyền lợi, nghĩa vụ khi cơ quan thuế triển khai chiến dịch. - Phối hợp cùng các kênh truyền hình VTV, An ninh TV; Đài tiếng nói VOV; Công thông tin điện tử Chính phủ; Các báo điện tử để đưa tin, bài, phóng sự về Chiến dịch tại Cục Thuế, cũng như tại các Thuế tỉnh, thành phố.	Văn phòng	Ban PC; NVT; QLTT; KTr; CS và các đơn vị có liên quan	Hoàn thành kế hoạch truyền ngày 31/5/2026; tổ chức truyền thông từ 01/6/2026 và thực hiện thường xuyên trong suốt Chiến dịch.	Kế hoạch truyền thông; tin bài, phóng sự, infographic, video ngắn; báo cáo kết quả truyền thông.
4. Kiểm tra - xử lý vi phạm và Cung cấp thông tin - Công khai hành vi vi phạm					
4.1. Cung cấp thông tin					

9	Cung cấp thông tin trạng thái hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế để công đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân được biết, tra cứu phục vụ kiểm soát rủi ro trong các giao dịch sản xuất kinh doanh với đối tác. Thông tin cung cấp bao gồm tên người nộp thuế, mã số thuế, địa chỉ người nộp thuế, trạng thái người nộp thuế.	Ban NVT	Ban PC; CDS; VP; QLTT và các đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Phương án/danh mục thông tin cung cấp; dữ liệu trạng thái hoạt động được công khai; báo cáo tình hình cập nhật.
4.2. Kiểm tra, xử lý và công khai vi phạm					
10	Hường dẫn tổ chức công khai danh sách doanh nghiệp, hộ kinh doanh không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký đã được cơ quan thuế mời làm việc nhưng không chấp hành, không hợp tác để hoàn thành nghĩa vụ thuế; hướng dẫn quy trình công khai, gỡ bỏ công khai theo quy định.	Ban PC	Ban NVT; CDS; KTr; VP; QLTT và các đơn vị có liên quan	Hoàn thành hướng dẫn công khai trước ngày 31/7/2026; thực hiện thường xuyên theo kết quả xử lý của Thuế tỉnh, thành phố.	Hướng dẫn quy trình công khai/gỡ công khai; danh sách công khai; báo cáo kết quả thực hiện.
11	Phối hợp với Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu (C03) - Bộ Công an triển khai quyết liệt, hiệu quả Quy chế chuyển tin báo, chuyển hồ sơ kiến nghị khởi tố ban hành kèm theo Quyết định số 2658/QĐ-TCT ngày 25/7/2025 của Cục trưởng Cục Thuế; chỉ đạo, hướng dẫn Thuế tỉnh, thành phố và Thuế cơ sở trong việc xác định hành vi, dấu hiệu tội phạm trong lĩnh vực thuế như trốn thuế, mua bán hóa đơn...; cũng có hồ sơ kiến nghị khởi tố đối với các doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký và doanh nghiệp có liên quan trong việc tham gia, tiếp tay cho hành vi phạm tội.	Ban KTr	Ban PC; NVT; QLTT và các đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	

4.3. Tiếp nhận phản ánh – kiến nghị

12	Công khai đầu mối tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người nộp thuế trong việc thực thi công vụ của công chức thuế đối với hồ sơ giải thể, chấm dứt hoạt động; tố giác các hành vi thành lập doanh nghiệp để mua bán hóa đơn không hợp pháp; tố giác, phản ánh các trường hợp bị lấy cắp thông tin, giả mạo giấy tờ tùy thân để thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh không vì mục đích kinh doanh.	Ban KTr	Ban NVT; QLTT: PC và các đơn vị có liên quan	Hoàn thành công khai đầu mối trước ngày 15/7/2026; phân loại, xử lý thường xuyên.	Thông tin đầu mối tiếp nhận phản ánh; số theo dõi phản ánh, kiến nghị; báo cáo kết quả xử lý, chuyển xử lý.
----	--	---------	---	---	---

5. Hỗ trợ công tác triển khai của cơ quan thuế các cấp

5.1. Chỉ đạo, điều hành

13	Báo cáo cấp có thẩm quyền đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm, chỉ đạo ủy ban nhân dân, công an xã phường tăng cường phối hợp với cơ quan thuế để rà soát, vận động, mời các cá nhân là chủ, người đại diện pháp luật doanh nghiệp, hộ kinh doanh ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế, không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký đến làm việc với cơ quan thuế để được hỗ trợ hoàn thành thủ tục chấm dứt hoạt động, khôi phục kinh doanh, hoàn thành nghĩa vụ thuế theo đúng quy định; tăng cường vai trò của chính quyền địa phương trong kiểm tra, giám sát hoạt động thực tế của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, kịp thời phát hiện hành vi thành lập pháp nhân không vì mục đích sản xuất, kinh doanh hợp pháp.	Ban NVT	VP; Ban PC; KTr; QLTT; và các đơn vị có liên quan	Hoàn thành trước ngày 15/6/2026	Dự thảo báo cáo Bộ Tài chính/công văn đề nghị phối hợp địa phương
----	--	---------	--	---------------------------------	---

5.2. Hướng dẫn nghiệp vụ

14	Xây dựng số tay hướng dẫn phân loại rủi ro và xử lý hồ sơ đối với người nộp thuế ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực	- Ban NVT chủ trì nghiệp vụ;	Ban CS; PC; KTr; CDS; VP và các	Hoàn thành trước ngày 30/6/2026; cập nhật thường	Số tay nghiệp vụ; ma trận nghiệp vụ; bộ tình huống xử lý; văn
----	--	---------------------------------	---------------------------------------	--	---

	mã số thuế, người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ;	- Ban QLTT chủ trì tiêu chí rủi ro	đơn vị có liên quan	xuyên theo quy định.	bản/hướng dẫn giải đáp vướng mắc.
15	Xây dựng sổ tay hướng dẫn cơ quan thuế địa phương xử phạt hành vi vi phạm hành chính trong một số trường hợp, tình huống cụ thể liên quan đến việc người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký muốn quay trở lại cơ quan thuế để khôi phục mã số thuế/giải thẻ, chấm dứt hoạt động để chấm dứt hiệu lực mã số thuế.	Ban PC	Ban NVT; KTr; QLTT; CS và các đơn vị có liên quan	Hoàn thành trước ngày 30/6/2026; cập nhật thường xuyên theo quy định.	Sổ tay/tài liệu hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính; bộ tình huống áp dụng; ý kiến giải đáp vướng mắc.
16	Hướng dẫn công tác củng cố hồ sơ chuyên cơ quan công an điều tra, xử lý đối với người nộp thuế ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế, người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ có dấu hiệu rủi ro rất cao, hành vi vi phạm có dấu hiệu mua bán hóa đơn để trục lợi bất chính.	Ban KTr	Ban QLTT và các đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Hướng dẫn củng cố hồ sơ; checklist tài liệu chuyên cơ quan công an; danh sách hồ sơ rủi ro cao; báo cáo kết quả chuyển xử lý.
6. Kiểm đếm					
17	Xây dựng, điện tử hóa và vận hành hệ thống kiểm đếm, báo cáo điện tử, dashboard điều hành phục vụ theo dõi tiến độ, kết quả xử lý hồ sơ thuế Chiến dịch	Ban CDS	Ban NVT và các đơn vị có liên quan	Hoàn thành trước ngày 15/7/2026; vận hành, cập nhật thường xuyên.	Phụ lục/hệ chi tiêu kiểm đếm; mẫu báo cáo điện tử; dashboard điều hành; báo cáo tổng hợp định kỳ và cảnh báo vướng mắc.